TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ CỪ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 19 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Trần Đình Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Hạnh và ông Vũ Đức Phúc.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa*:** bà Vũ Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 26/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 05/7/2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1979 tại G, TP H, Hải Dương; nơi cư trú: thôn Q, xã L, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Đồng Thị X; có vợ là Nguyễn Thị M (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: ngày 29/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt 16 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành hình phạt xong ngày 30/5/2022); tiền sự: không; nhân thân: ngày 29/7/2005 bị Công an huyện G, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 24/4/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; tạm giữ ngày 25/4/2023; tạm giam ngày 28/4/2023; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên "có mặt".

- *Người chứng kiến*: ông Bùi Hữu H1, sinh năm 1975;
Trú tại: thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/4/2023, tổ công tác Công an huyện P, tỉnh Hưng Yên phối hợp cùng Công an xã Đ1, huyện P tiến hành tuần tra trên đường thôn Đ, xã Đ1 đã phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên tiến

hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên tự khai là Phạm Văn T, sinh năm 1979 trú tại thôn Q, xã L, thành phố H, tỉnh Hải Dương và tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay phải 01 túi nilon kích thước (4 x 6)cm, bên trong có 02 gói giấy bạc đều có kích thước (1,5 x 1,5)cm, bên trong hai gói giấy bạc đều chứa chất bột và cục màu trắng. T khai nhận chất bột và cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc nêu trên là ma túy, loại Heroin của T mang theo để sử dụng cá nhân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 01 túi nilon bên trong có 02 gói giấy bạc chứa chất bột và cục màu trắng nêu trên trong phong bì thư dán kín ghi ký hiệu M1. Kiểm tra trên người T không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn T nhưng do T không có chỗ ở cố định nên không thi hành được lệnh khám xét.

Tại bản kết luận giám định số: 246/KL-KTHS (KTHS) ngày 28/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1 có tổng khối lượng 0,325 gam là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Kết quả điều tra, Phạm Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 25/4/2023, T một mình đi nhờ xe máy của người đi đường từ thành phố H, tỉnh Hải Dương sang huyện P, tỉnh Hưng Yên với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến huyện P T xuống xe và đi bộ đến khu vực dân cư không biết thuộc địa chỉ thôn, xã nào của huyện P. Tại đây, T gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đứng ở đường, T tiến lại và hỏi mua ma túy loại Heroin của người này với số tiền là 400.000 đồng. Người đàn ông này đồng ý và đưa bán cho T 01 túi nilon bên trong có 02 gói giấy bạc chứa ma túy loại Heroin với giá 400.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho T xong người đàn ông này rời đi đâu T không biết. T cầm túi nilon có chứa 02 gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ tìm nơi vắng vẻ để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng.

Đối với người bán ma túy cho T và người cho T đi nhờ xe máy nhưng do T không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch cụ thể của họ nên không xác minh, làm rõ được.

Vật chứng của vụ án là 01 phong bì thư được niêm phong ghi số: 246/KL-KTHS (KTHS) bên trong chứa mẫu vật ma túy do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn lại sau giám định, đang quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKSPC ngày 26/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Văn T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên luận tội, phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị

cáo T theo nội dung bản cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T. Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu mẫu vật là ma túy do cơ quan giám định hoàn lại cho tiêu hủy. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn T nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với hành vi của bị cáo T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố theo nội dung cáo trạng. Đến nay, bị cáo T đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để phạt mức án thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo phấn đấu cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng, đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Phạm Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn T là 01 túi nilon có kích thước (4 x 6)cm, bên trong có 02 gói giấy bạc và bên trong 02 gói giấy bạc đều chứa chất bột và cục màu trắng, T khai nhận là ma túy, loại Heroin của T mang theo để sử dụng cá nhân; phù hợp kết luận giám định chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1 (thu giữ của Phạm Văn T) có tổng khối lượng 0,325 gam, là ma túy, loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; phù hợp lời khai của ông Nguyễn Hữu H1 là người chứng kiến khi Phạm Văn T bị bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/4/2023, tại thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên bị cáo Phạm Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,325 gam chất ma túy loại Heroin để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Phù Cừ phát hiện kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ

toàn bộ vật chứng. Bị cáo Phạm Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo T thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Văn T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của Phạm Văn T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo T là người nghiện chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí tuệ của con người, gây thiệt hại về kinh tế và là một trong các nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác. Bị cáo T sử dụng chất ma túy để thỏa mãn ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội về ma túy và đều bị xử phạt tù, có bản án đã được xóa án tích, có bản án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Phạm Văn T trước lần phạm tội này bị cáo đã bị kết án về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại phạm vào tội nghiêm trọng với lỗi cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều nhận tội, khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Phạm Văn T là người nghiện ma túy, hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp:

Mẫu vật chất ma túy do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong là chất Nhà nước cấm, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106,

136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 25/4/2023.

Biện pháp tư pháp:

Tịch thu toàn bộ số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật trong niêm phong ghi số: 246/KL-KTHS (KTHS) ngày 28/4/2023, cho tiêu hủy.

(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2023 giữa Công an huyện Phù Cừ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ).

Án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ, (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo T;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA hình sự & dân sự huyện Phù Cừ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hiền